ĐẢNG BỘ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
ĐẢNG UỶ QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

*

Số 01-QC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tây Ninh, ngày 01 tháng 8 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành Đảng bộ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh, nhiệm kỳ 2025-2030

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (Khoá XI);

- Căn cứ Quy định 48-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trong Doanh nghiệp;

- Căn cứ Quyết định số 131-QĐ/ĐU ngày 22/7/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đảng bộ cơ sở Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh trực thuộc Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Căn cứ Quyết định số 132-QĐ/ĐU ngày 22/7/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030;

Ban Chấp hành Đảng bộ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh quy định Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

Chương I
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ ĐẢNG UỶ VÀ CÁ NHÂN ĐẢNG UỶ VIÊN

Điều 1. Nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể đảng uỷ

1. Đảng uỷ là đơn vị lãnh đạo của Đảng bộ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh giữa 2 kỳ đại hội, có trách nhiệm lãnh đạo thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ theo Quy định số 48-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, của Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trong Doanh nghiệp Nhà nước; Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng và Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, các văn bản hướng dẫn thi hành và Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Đảng bộ.

2. Quán triệt và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ, của Đảng ủy Ủy ban Nhân dân và Nghị quyết đại hội Đảng bộ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3. Đảng uỷ tiến hành thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng để thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ:

3.1. Thực hiện chỉ thị, nghị quyết, kết luận của cấp uỷ cấp trên.

Quán triệt và triển khai cho các chi bộ trực thuộc tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định của cấp ủy cấp trên đầy đủ, kịp thời.

3.2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng-an ninh của đơn vị.

- Lãnh đạo người quản lý - người lao động (NQL-NLĐ) đề cao tinh thần trách nhiệm, tham gia xây dựng và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Lãnh đạo NQL-NLĐ phát huy tính chủ động, sáng tạo, làm tốt chức năng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất và kiến nghị với lãnh đạo đơn vị về những vấn đề cần thiết; không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của NQL-NLĐ, đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu và các biểu hiện tiêu cực khác. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc của NQL-NLĐ.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong đơn vị. Đoàn kết nội bộ, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của đơn vị.

3.3. Lãnh đạo công tác tư tưởng.

- Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho NQL-NLĐ; phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tinh thần làm chủ, xây dựng tình đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, quần chúng để giải quyết và báo cáo lên cấp trên.

- Kịp thời phổ biến, quán triệt để NQL-NLĐ nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho đảng viên, quần chúng, người lao động.

- Lãnh đạo NLĐ, đảng viên và quần chúng đấu tranh chống các quan điểm sai trái, chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bản vị, những hành vi nói, viết và làm trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những biểu hiện mất dân chủ, gia trưởng, độc đoán, quan liêu, thiếu tinh thần trách nhiệm, tinh thần hợp tác và ý thức tổ chức, kỷ luật; phòng, chống sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống của đảng viên, quần chúng, người lao động.

3.4. Lãnh đạo công tác tổ chức, đảng viên, quần chúng NLĐ.

- Cấp ủy tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của đơn vị.

- Cấp ủy tham gia ý kiến với lãnh đạo đơn vị về quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng NQL - NLĐ và nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, khen thưởng, kỷ luật ... đối với đảng viên, quần chúng, NLĐ thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị. Lãnh đạo việc thực hiện các quyết định đó. Chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đảng viên, quần chúng NLĐ.

- Cấp ủy đề xuất ý kiến để cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức cán bộ của đơn vị thuộc thẩm quyền của cấp trên.

3.5. Lãnh đạo hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội trong đơn vị xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi đoàn thể; phát huy quyền làm chủ của NQL - NLĐ, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội và NQL - NLĐ, đảng viên, quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị.

3.6. Công tác xây dựng đảng bộ.

- Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, nhất là việc phát hiện và đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị. Thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; thực hiện có nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt đảng uỷ, chi bộ trực thuộc bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

- Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiền phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để đảng viên thực hiện nhiệm vụ học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt.

- Cấp ủy xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt việc giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những NQL - NLĐ, đảng viên có thành tích xuất sắc, xử lý nghiêm, kịp thời những NQL - NLĐ, đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Làm tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn và quy trình, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Xây dựng cấp ủy có đủ phẩm chất, năng lực, hoạt động có hiệu quả, được đảng viên, quần chúng tín nhiệm. Bí thư cấp ủy phải là Thủ trưởng đơn vị,

tiêu biểu cho đảng bộ đoàn kết, tập hợp được NQL - NLĐ, đảng viên và quần chúng.

- Cấp ủy thường xuyên kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Quy định của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm. Định kỳ 6 tháng, năm, cấp ủy tổ chức để quần chúng tham gia góp ý về sự lãnh đạo của tổ chức đảng và vai trò tiền phong, gương mẫu của NQL - NLĐ, đảng viên.

4. Thông qua báo cáo và ra nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, đoàn thể mà Đảng uỷ và lãnh đạo đơn vị phải tập trung lãnh đạo.

5. Thông qua chương trình công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên toàn khóa và hằng năm (vào dịp đầu khóa và đầu năm) để tập thể Đảng uỷ bàn bạc, thảo luận và quyết định; chuẩn bị nhân sự quy hoạch Uỷ ban Kiểm tra nhiệm kỳ tới.

6. Thảo luận và quyết định các công việc sau:

- Quy chế làm việc của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Quy chế chi hoạt động công tác đảng của Đảng ủy.

- Báo cáo tài chính của Đảng bộ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Đảng bộ hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm; các báo cáo chuyên đề, đột xuất theo yêu cầu của cấp trên; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ giữa nhiệm kỳ và cả nhiệm kỳ.

- Chương trình hành động, Chương trình công tác toàn khóa, Chương trình công tác năm, Kế hoạch thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy cấp trên.

- Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tiến hành tự phê bình và phê bình theo định kỳ hằng năm.

7. Quyết định việc bố trí cán bộ theo thẩm quyền:

7.1. Công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy

- Quyết định thành lập, giải thể hoặc tách, nhập các chi bộ trực thuộc theo thẩm quyền.

- Thông qua văn kiện, nhân sự đại hội các chi bộ trực thuộc; Chuẩn y kết quả bầu cấp ủy, Bí thư, Phó bí thư các chi bộ trực thuộc; chỉ định bổ sung cấp ủy, Bí thư, Phó bí thư các chi bộ trực thuộc; Phê duyệt nhân sự quy hoạch cấp ủy các chi bộ trực thuộc.

- Cho ý kiến về nhân sự của các tổ chức đoàn thể.

7.2. Công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của đơn vị

- Đảng ủy tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của đơn vị.

- Đảng ủy tham gia ý kiến với lãnh đạo đơn vị về quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng NQL - NLĐ và nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, khen thưởng, kỷ luật... đối với đảng viên, quần chúng, NLĐ thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị. Lãnh đạo việc thực hiện các quyết định đó.

- Đảng ủy đề xuất ý kiến để cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và NQL - NLĐ của đơn vị thuộc thẩm quyền của cấp trên.

8. Báo cáo tình hình các mặt công tác của đảng bộ về Đảng uỷ Ủy ban Nhân dân tỉnh theo quy định.

9. Chuẩn bị văn kiện, nhân sự đại hội Đảng bộ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh nhiệm kỳ mới theo quy định và hướng dẫn của trên.

10. Đề xuất Ban Thường vụ Đảng uỷ Ủy ban Nhân dân tỉnh các vấn đề xét thấy cần thiết thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng uỷ Ủy ban Nhân dân tỉnh và các cấp uỷ cấp trên.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Đảng uỷ

1. Phụ trách chung, giữ vai trò trung tâm đoàn kết trong đảng bộ, trong Ban chấp hành; nắm vững đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định của cấp uỷ cấp trên, nghị quyết đại hội đảng bộ và của cấp uỷ cấp mình. Chủ trì các phiên họp của Ban chấp hành và hội nghị của toàn thể đảng viên, chuẩn bị nội dung các phiên họp của Ban chấp hành bàn bạc quyết định, chỉ đạo tổ chức thực hiện những vấn đề đó. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

2. Nắm các nhiệm vụ trọng tâm, chịu trách nhiệm về những công việc cụ thể do Đảng ủy phân công phụ trách trực tiếp:

- Phục trách chung.

- Chủ trì, kết luận các cuộc họp do Đảng ủy tổ chức đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định.

- Ký các nghị quyết, quyết định, quy chế, báo cáo, các văn bản quan trọng của Đảng ủy.

3. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện nghị quyết của Ban chấp hành; tham gia sinh hoạt tại một chi bộ.

4. Giữ mối quan hệ với chính quyền và các đoàn thể.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó bí thư Đảng uỷ

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ và đồng chí Bí thư đảng uỷ về lĩnh vực được phân công, quán triệt nghị quyết của đảng uỷ, cụ thể hoá thành kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện, phát huy nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động lĩnh vực công tác được phân công; tham gia sinh hoạt tại một chi bộ.

2. Cùng với đồng chí Bí thư, ban chấp hành xây dựng và kiện toàn tổ chức bộ máy, NQL - NLĐ. Đề xuất với đảng uỷ về việc quyết định bố trí NQL - NLĐ thuộc phạm vi công tác được phân công.

3. Giữ chế độ hội ý với đồng chí Bí thư và các đồng chí trong Ban chấp hành để giải quyết công việc hằng ngày của Đảng uỷ.

4. Được đồng chí Bí thư uỷ quyền thay mặt Bí thư giải quyết công việc khi Bí thư đi công tác hoặc vắng mặt.

5. Tổ chức việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị về xây dựng đảng của cấp ủy cấp trên, của Ban chấp hành Đảng bộ.

6. Cùng đồng chí Bí thư chuẩn bị nội dung hội nghị Ban chấp hành bàn về công tác xây dựng Đảng.

7. Thông tin, báo cáo kịp thời tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng ủy về trên và cho các đồng chí ủy viên Ban chấp hành, các chi bộ trực thuộc.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của cá nhân đảng uỷ viên

1. Tham gia lãnh đạo tập thể của đảng uỷ, tham dự đầy đủ các phiên họp, thảo luận và biểu quyết công việc của Đảng uỷ.

2. Chịu trách nhiệm và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công, đề xuất chủ trương, biện pháp cụ thể trong lĩnh vực công tác được phân công.

3. Tham gia vào các nhóm chuyên đề theo quyết định của Đảng uỷ, có trách nhiệm tham gia xây dựng các chi đảng bộ trong sạch, vững mạnh ở chi bộ trực tiếp sinh hoạt hoặc được phân công phụ trách.

4. Các đồng chí đảng uỷ viên theo nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm lãnh đạo cụ thể hoá nghị quyết của đảng uỷ và thực hiện đúng chủ trương, nghị quyết của đảng uỷ ở lĩnh vực phụ trách.

5. Có trách nhiệm cùng uỷ ban kiểm tra đảng uỷ, kiểm tra và chỉ đạo việc thi hành nghị quyết của Đảng uỷ, trong lĩnh vực được phân công công tác.

6. Đảng uỷ viên được thông tin đầy đủ về tình hình chung của đảng bộ và các vấn đề cần thiết khác, có quyền chất vấn hoạt động của các thành viên Ban chấp hành khác và phải được trả lời nhưng phải đảm bảo tính nguyên tắc đảng.

Chương II
SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG UỶ ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ VÀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CÁN BỘ

Điều 5. Đảng uỷ lãnh đạo trực tiếp các tổ chức đoàn thể bằng nghị quyết, chương trình hành động và công tác kiểm tra, giám sát.

- Định kỳ hằng quý, hoặc đột xuất Đảng uỷ phân công các đồng chí có trách nhiệm làm việc với các đoàn thể, nghe báo cáo tình hình hoạt động, những đề xuất kiến nghị để có sự lãnh đạo kịp thời.

- Đảng uỷ lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ các đoàn thể theo quy định, quy trình hướng dẫn của cấp trên; cho ý kiến về nhân sự chủ chốt các đoàn thể.

Chương III
NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LỐI LÀM VIỆC

Điều 6. Nguyên tắc làm việc

Đảng ủy hoạt động theo chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tuân thủ nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy tinh thần trách nhiệm, tính chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, đảm bảo sự đoàn kết, thống nhất, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nguyên tắc sinh hoạt Đảng, nâng cao hiệu quả công tác, hiệu quả lãnh đạo.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Ban chấp hành mỗi tháng họp 1 lần (từ ngày 08 đến ngày 14 của tháng); khi cần thiết thì họp đột xuất.

2. Hội nghị Ban chấp hành phải được chuẩn bị nội dung chu đáo, thông báo trước cho thành viên dự họp về nội dung và thời gian, những vấn đề quan trọng phải được biểu quyết bằng phiếu kín.

3. Hội nghị Ban chấp hành và Hội nghị toàn thể đảng viên do đồng chí Bí thư đảng uỷ chủ trì, tuỳ theo chương trình hội nghị, đồng chí Bí thư đảng uỷ uỷ quyền phân công chủ trì hội nghị khi đi công tác hoặc vắng mặt.

4. Hội nghị toàn thể đảng viên mỗi năm họp thường lệ 2 lần: 6 tháng đầu năm vào tháng 7 (trước ngày 15/7), tổng kết năm vào tháng 12 hoặc tháng 01 (trước ngày 30/01) năm sau.

Điều 8. Chế độ tự phê bình và phê bình

Hằng năm vào dịp cuối năm các đồng chí đảng uỷ viên kiểm điểm trước Ban chấp hành và hội nghị chi bộ về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 9. Chế độ báo cáo

- Đảng uỷ thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ tháng, quý, năm hoặc báo cáo chuyên đề, đột xuất cho Đảng ủy Ủy ban Nhân dân tỉnh theo quy định.

- Các chi bộ trực thuộc và các tổ chức đoàn thể đơn vị báo cáo tình hình hoạt động hằng tháng, quý, 6 tháng, năm (vào ngày 05 hằng tháng), hoặc báo cáo đột xuất theo quy định.

Chương IV
CÁC MỐI QUAN HỆ

Điều 10. Đối với Đảng ủy Ủy ban Nhân dân tỉnh

Đảng ủy Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Ủy ban Nhân dân tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy UBND tỉnh về kết quả hoạt động của Đảng bộ.

Điều 11. Đối với thủ trưởng đơn vị (Bí thư Đảng ủy đồng thời là Thủ trưởng đơn vị)

- Đảng uỷ bảo đảm và tạo điều kiện để Thủ trưởng đơn vị thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao; Thủ trưởng đơn vị bảo đảm và tạo điều kiện để Đảng uỷ thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Đảng uỷ thường xuyên thông báo với Thủ trưởng đơn vị ý kiến của đảng viên, người quản lý - người lao động về thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong đơn vị.

- Định kỳ mỗi quý (3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 1 năm, vào dịp đại hội Đảng) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Thủ trưởng đơn vị đồng thời là Bí thư Đảng ủy trao đổi với Đảng uỷ hoặc đại hội về tình hình thực hiện các mặt công tác và những chủ trương, nhiệm vụ sắp tới của đơn vị; Bí thư Đảng ủy đồng thời là Thủ trưởng đơn vị chuẩn bị nội dung để Đảng uỷ thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng và lãnh đạo đảng viên, NQL - NLĐ trong đơn vị thực hiện.

- Bí thư Đảng ủy đồng thời là Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm trước tổ chức đảng khi để xảy ra quan liêu, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong đơn vị. Khi Đảng uỷ và Bí thư Đảng ủy đồng thời là Thủ trưởng đơn vị có ý kiến khác nhau thì Thủ trưởng đơn vị quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định đó, đồng thời Đảng uỷ và Thủ trưởng đơn vị cùng báo cáo lên cấp trên có thẩm quyền, xem xét quyết định.

Điều 12. Đối với các chi bộ trực thuộc

- Chi bộ trực thuộc chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng uỷ.

- Chi bộ giữ vững nền nếp sinh hoạt định kỳ hằng tháng, báo cáo kết quả sinh hoạt chi bộ và nộp đảng phí đầy đủ về đảng uỷ. Các chi uỷ viên phân công và kiểm tra công tác của từng đảng viên.

Điều 13. Đối với các tổ chức đoàn thể

Định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Đảng uỷ làm việc với Ban chấp hành các tổ chức chính trị xã hội, nắm tình hình hoạt động của từng đoàn thể để có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

Điều 14. Đối với cấp uỷ, chính quyền địa phương

Đảng uỷ xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với cấp uỷ và chính quyền địa phương nơi có trụ sở đơn vị và nơi có NQL - NLĐ, đảng viên của đơn vị cư trú để phối hợp công tác và quản lý NQL - NLĐ, đảng viên.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Các Đảng uỷ viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Trong quá trình thực hiện quy chế nếu có vấn đề chưa thực sự phù hợp thì kiến nghị để Đảng uỷ điều chỉnh, bổ sung.

2. Định kỳ hằng năm Đảng uỷ tổ chức kiểm điểm việc thực hiện quy chế.

3. Quy chế này được triển khai đến các chi bộ trực thuộc, có hiệu lực kể từ ngày ký. Căn cứ vào quy chế này các chi bộ xem xét điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc cho phù hợp và gửi về Đảng uỷ để theo dõi chung.

Trên đây là Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã được thông qua Đảng ủy./.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
ĐẢNG BỘ ỦY BAN NHÂN DÂN T. TÂY NINH

Lương Minh Trí

Nơi nhận:
- BTV Đảng UBND (báo cáo),
- Các đ/c Đảng uỷ viên,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các tổ chức đoàn thể,
- Lưu ĐU.